TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Định ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 124/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990;

ĐKHKTT: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh N;

- Chị Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1992;

ĐKHKTT: Tổ dân phố M, phường Đ, quận K, thành phố H;

Hiện cư trú và lao động tại Nhật Bản.

[Tại phiên họp; Có mặt anh Phạm Văn Đ; Vắng mặt: chị Đỗ Thị Hải Y, (có đơn xin giải quyết vắng mặt)].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai anh Phạm Văn Đ và chị Đỗ Thị Hải Y đều trình bày: Anh, chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 22-6-2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Tháng 10 năm 2017 anh Đ về Việt Nam sinh sống và làm việc còn chị Y ở lại Nhật Bản làm việc, khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít

liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau vợ chồng đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ với nhau từ đó. Nay anh, chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị chưa có con chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Phạm Văn Đ, chị Đỗ Thị Hải Y đều trình bày hiện nay vợ chồng không có tài sản và công nợ gì chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Anh Phạm Văn Đ vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như tại bản tự khai và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chị Đỗ Thị Hải Y đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Chị Đỗ Thị Hải Y có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Anh Đ và chị Y đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị Y là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung và công nợ của vợ chồng anh Đ, chị Y không có gì nên Tòa án không cần đề cập giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đ nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị Hải Y có đăng ký hộ khẩu tại tổ dân phố M, phường Đ, quận K, thành phố H nhưng hiện đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, trước đó giữa chị Y và anh Đ đã có đơn đề nghị thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên căn cứ Điều 37, Điều 40 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên họp, chị Đỗ Thị Hải Y có đơn xin giải quyết vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Đ và chị Đỗ Thị Hải Y có đăng ký kết hôn vào ngày 22-6-2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh Đ, chị Y đều trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục Đ hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị Y là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và công nợ: Anh Phạm Văn Đ và chị Đỗ Thị Hải Y đều trình bày, vợ chồng không có con chung, không có tài sản gì chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ, tài sản riêng và đồ dùng tư trang cá nhân của ai thì người đó đang quản lý, sử dụng. Khi giải quyết ly hôn về quan hệ con chung, chia tài sản chung và công nợ của anh Đ, chị Y không có gì nên Toà án không cần đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Phạm Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Đ và chị Đỗ Thị Hải Y.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0001701 ngày 29-7-2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định, anh Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30-9-2019.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
Lại Văn Tùng
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Hải Tây, huyện Hải Hậu;
- UBND phường Đồng Hòa, quận Kiến An
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.